

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 144/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025, giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bích N; nơi cư trú: Số A chùa H, phường L, thành phố Hải Phòng.

2/ Bị đơn: Anh Hoàng Minh H; nơi cư trú: Số B Đoạn X, phường Đ, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Bích N và anh Hoàng Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Bích N và anh Hoàng M Hiếu thuận tình ly hôn (đăng ký kết hôn số 10, ngày 01/02/2018 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Hải Phòng).

- Về con chung: Giao hai con chung Hoàng Minh Đ, sinh ngày 10/02/2019 và Hoàng Ngọc Minh A, sinh ngày 26/12/2021 cho chị Nguyễn Bích N trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi các con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền: Mỗi con 6.000.000 đồng/01 tháng tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2025 cho đến khi các con thành niên đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Bích N và anh Hoàng Minh H không có tài sản chung nên không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Bích N tự nguyện nhận nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005957 ngày 06 tháng 11 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại cho chị N số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 4 - Hải Phòng;
- UBND phường Hồ Nam, quận Lê Chân (nay là phường Lê Chân), TP Hải Phòng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyến

